

Bản án số: 148/2023/HS-ST

Ngày: 13-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Thắng.

- Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 05-4-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 17-5-2023; thông báo về việc tiếp tục số 94A/2023/TB-TA ngày 30-5-2023; quyết định hoãn phiên toà số 94A/2023/HSST – QĐ ngày 01/6/2023; quyết định hoãn phiên toà số 94B/2023/HSST – QĐ ngày 29/6/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lý Đình H** - sinh năm 1964 tại: tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số C đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đình K (đã chết) và bà Vũ Thị C (đã chết); gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Trần Thị Kim H1 (đã chết), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08-01-2001 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; ngày 16/5/2006 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử sơ thẩm phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy". Ngày 06/7/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phúc thẩm phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 20/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28-12-2022, chuyển tạm giam ngày 06-01-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Đình H: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước vắng mặt do bị cáo Lý Đình H có đơn xin rút yêu cầu trợ giúp pháp lý tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Trần Văn D (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 28-12-2022, nhận được tin báo tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân tại nhà Lý Đình H; địa chỉ: Số C đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T, thành phố N đến kiểm tra nhà H, phát hiện Trần Văn D, sinh năm 1973; trú tại 1 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định và Đinh Viết T, sinh năm 1977; trú tại F đường Đ, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định và Lý Đình H đang ngồi trên ghế trong nhà H có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của D đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (D khai là gói Heroine của D vừa mua của H với giá 200.000 đồng, D đã lấy một phần Heroine trong gói để sử dụng ngay tại nhà của H). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiệu M; kiểm tra người T không thu giữ gì. Kiểm tra H thu giữ trong túi quần bên phải của H đang mặc số tiền 350.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) niêm phong ký hiệu M1; kiểm tra trên mặt bàn uống nước, cạnh chỗ Trần Văn D ngồi, thu giữ 01 xi lanh nhựa loại 3ml, 01 vỏ ống Novocain, đều đã qua sử dụng (D khai là dụng cụ dùng để sử dụng Heroine tại nhà H). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang ngay tại nhà Lý Đình H và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Đình H tại địa chỉ: Số C đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định thu giữ: Trong tủ gỗ ở (phòng khách) nhà H 01 bộ bình sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu trắng cao khoảng 25cm, phía trên có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm công thủy tinh màu trắng và 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh trắng (H khai là của em trai H đã chết để ở nhà H); 01 ống hút nhựa màu tím dài khoảng 20cm; 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 2,5cm x 2,5cm bên trong có chứa chất bám dính dạng tinh thể màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an đã tiến hành niêm phong ký hiệu K (H khai không biết của ai để ở nhà H).

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã thu giữ mẫu nước tiểu của Lý Đình H, Trần Văn D và Đinh Viết T và tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu lần lượt N1,N2,N3.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra dấu vết trên thân thể của Trần Văn D, xác định tại vị trí ven ở khuỷu tay phải của D, có vết bầm tím, không rõ hình dạng, kích thước đang rỉ máu (có hình ảnh kèm theo). Phù hợp với lời khai của D. Đó là vị trí D vừa sử dụng Heroin.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ trong vụ án và trưng cầu các mẫu nước tiểu của các đối tượng H, D và T ký hiệu N1, N2, N3 tại Phòng K1 - Công an tỉnh N

Tại bản kết luận giám định số 137 ngày 04-01-2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M thu giữ của Trần Văn D gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,015 gam (không phải không mười lăm gam).

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 2,5 x 2,5 cm, trong phong bì niêm phong ký hiệu K thu giữ tại nhà Lý Đình H gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu K: Không xác định được khối lượng.

- Mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N2 của Trần Văn D gửi giám định có tìm thấy thành phần các chất gồm: MAM-6, Codeine, M.

*H2 (hay Heroine) là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 9, Danh mục: IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

*MAM-6, C1 và M là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 247, Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- 02 mẫu nước tiểu niêm phong ký hiệu N1, N3 gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu M1 (phong bì niêm phong số tiền 350.000 đồng thu giữ của Lý Đình H) để kiểm tra số seri các tờ tiền đã thu giữ, kết quả: 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri lần lượt là QB 19564903, UW 21414768; 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri lần lượt là RA 20603189, XT 17689506, ZM 21917782.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tiến hành phúc lại lời khai của Trần Văn D, Đinh Viết T và lần lượt cho D và T đối chất với H. Quá trình đối chất Trần Văn D khẳng định đã mua 01 gói Heroin của H với giá 200.000 đồng và đã được H đồng ý cho D sử dụng ma túy ngay tại nhà H. Đinh Viết T cũng khẳng định, T đã được chứng kiến toàn bộ việc giao dịch mua bán ma túy giữa H và D, cũng như việc H cho D sử dụng ma túy ngay tại nhà H. Lý Đình H không thừa nhận việc bán ma túy cho D cũng như việc không cho D sử dụng ma túy tại nhà mình.

Đối với Đinh Viết T, Cơ quan công an xác định T không liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy của Trần Văn D và Lý Đình H, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do cho Đinh Viết T.

Cơ quan công an đã tiến hành tra cứu tiền án, tiền sự của Trần Văn D tại phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh N xác định: Trần Văn D chưa có tiền án, tiền sự về các tội ma túy, nên hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (tàng trữ 0,015 gam Heroine) của Trần Văn D vào ngày 28-12-2022 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do cho Trần Văn D.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSTPNĐ ngày 04-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Lý Đình H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lý Đình H trình bày:

Khoảng 18 giờ ngày 28-12-2022, H đang ở số nhà C đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định thì D, T đến nhà H chơi. H, D và T ngồi uống nước ở bàn tại phòng khách nhà H thì D hỏi “anh H để cho em ít hàng” (Heroine), H đồng ý, D đưa cho H 200.000 đồng, H đưa lại cho D 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. D móc trong người ra 01 xi lanh nhựa còn trong túi ni lông để ra bàn chỗ D ngồi và nói: “anh H cho chích nhờ ma túy”. H đồng ý. Khi D vừa sử dụng ma túy xong thì Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ trong túi áo khoác bên trái của D đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (D khai là gói Heroine D1 vừa mua của H giá 200.000 đồng, D1 đã lấy một phần Heroine trong gói để sử dụng ngay tại nhà của H). Cơ quan điều tra đã niêm phong vật chứng ký hiệu M; kiểm tra người Tuấn không thu giữ gì; kiểm tra H thu giữ trong túi quần bên phải của H đang mặc số tiền 350.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) niêm phong ký hiệu M1; kiểm tra trên mặt bàn uống nước, cạnh chỗ Trần Văn D ngồi, thu giữ 01 xi lanh nhựa loại 3ml, 01 vỏ ống Novocain, đều đã qua sử dụng (D khai là dụng cụ dùng để sử dụng Heroine tại nhà H). Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà, bị cáo Lý Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lý Đình H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s,x khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Đình H từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Đình H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Đình H phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Đình H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Đình H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Đình H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28-12-2022; Biên bản thu giữ vật chứng ngày 28-12-2022; Bản ảnh và biên bản kiểm tra thân thể của D ngày 29-12-2022 lời khai của những người làm chứng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28-12-2022 tại nhà ở của L số C đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, Lý Đình H đã có hành vi bán trái phép cho Trần Văn D 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng và cho Trần Văn D mượn địa điểm nhà ở của mình để sử dụng trái phép Heroine thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lý Đình H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm

hình sự, biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo đã phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lý Đình H không nhận tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo Lý Đình H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo Lý Đình H còn có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo là thương binh loại B, thương tật hạng ba theo giấy chứng nhận thương binh được Sở lao động thương binh xã hội tỉnh N cấp năm 1989 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo Lý Đình H đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới an ninh trật tự trên địa bàn thành phố; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về nhiều tội khác nhau, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng đối với từng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân của bị cáo đồng ý cho Trần Văn D sử dụng ma túy tại nhà của mình là do bị cáo thiếu nhận thức về pháp luật, bị cáo không vì thu lợi bất chính cho bản thân nên Hội đồng xét xử xét thấy rằng, có thể áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố đối với tội danh “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lý Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt đối với riêng từng tội, sau đó tổng hợp và buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy hiện tại bị cáo Lý Đình H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng trong vụ án như sau:

- Đối với số ma túy có trong phong bì niêm phong số 137/KL-KTHS (M+K) là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; tiêu hủy số nước tiểu thu giữ trong phong bì niêm phong số 137/KL-KTHS (N1+N2+N3).

- Đối với 01 bình thủy tinh sử dụng ma túy màu trắng cao khoảng 25cm phía trên có 02 lỗ, một lỗ cắm công thủy tinh, một lỗ cắm ống nhựa màu xanh trắng; 01 ống nhựa màu tím dài khoảng 20 cm; 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml và 01 ống Novocain đều đã qua sử dụng xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 350.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Đình H, trong đó có 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho D nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 150.000 đồng là tiền của bị cáo Lý Đình H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Trần Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,015 Heroin và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Lý Đình H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn D là đúng quy định pháp luật.

Đối với Đinh Viết T, Cơ quan điều tra xác định Đinh Viết T không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Trần Văn D và Lý Đình H nên không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo Lý Đình H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lý Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Đình H 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 256; điểm s, x khoản 1 Điều 51 ; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Đình H 01 (một) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Đình H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28-12-2022.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 phong bì niêm phong số 137/KL-KTHS (M+K); tiêu hủy số nước tiểu thu giữ trong phong bì niêm phong số 137/KL-KTHS (N1+N2+N3).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh màu trắng cao khoảng 25cm phía trên có 02 lỗ, một lỗ cắm cống thủy tinh, một lỗ cắm ống nhựa màu xanh trắng; 01 ống nhựa màu tím dài khoảng 20 cm; 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml và 01 ống Novocain.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại Ủy nhiệm chi số 17 ngày 10-4-2023.

- Trả lại cho bị cáo Lý Đình H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Ủy nhiệm chi số 17 ngày 10-4-2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-4-2023).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Lý Đình H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Đình H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

